



NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC 1 HỌC KỲ III NĂM HỌC 2023-2024

ĐỀ TÀI: KHÔNG GIAN TRƯNG BÀY NGHỆ THUẬT

1 MỤC ĐÍCH CỦA ĐỒ ÁN:

- Áp dụng kiến thức và kỹ năng về thiết kế kiến trúc và diễn họa trình bày vào thực hiện một đồ án kiến trúc, bước đầu làm quen với việc nghiên cứu khu đất, tìm ý, triển khai, bảo vệ phương án kiến trúc.
- Biết cách tìm tài liệu có liên quan tới đồ án.
- Biết cách phân tích và lập sơ đồ dây chuyền công năng dạng đơn giản của công trình kiến trúc.
- Biết cách chuyển hóa từ ý tưởng kiến trúc sang bản vẽ kỹ thuật với việc sử dụng nét, ký hiệu vật liệu, cách ghi kích thước và tỉ lệ bản vẽ.
- Rèn luyện khả năng diễn họa vẽ tay cho sinh viên.

2 ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 địa điểm sau:

- Khu đất số 1 nằm trên phố Ô Đồng Lâm, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Khu đất số 2 nằm trên phố Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Chi tiết xem bản vẽ kèm theo.

3 QUY MÔ DIỆN TÍCH:

Không gian trưng bày nghệ thuật cung cấp nơi để các nghệ sĩ, đặc biệt là các nghệ sĩ trẻ, có điều kiện thể hiện các tác phẩm sáng tạo của mình cho cộng đồng.

3.1 Chỉ tiêu quy hoạch:

- Diện tích khu đất:
 - Khu đất số 1: 432 m²
 - Khu đất số 2: 436 m²
- Mật độ xây dựng: 45 %.
- Tầng cao: 1 tầng.
- Khoảng lùi: Tối thiểu 3.5 m từ mọi phía ranh giới khu đất.

3.2 Thành phần chức năng công trình:

- Không gian trưng bày trong nhà: 54-60 m² (Không gian trưng bày đa năng linh hoạt các sản phẩm nghệ thuật tạo hình như: tranh, ảnh, điêu khắc, sắp đặt...)

- Không gian trưng bày ngoài trời (có mái che): 36-42 m² (Không gian đa năng, linh động, có ghế ngồi nghỉ)
- Quầy không gian thông tin: 15-18 m² (Dạng đóng thành khu vực quầy hoặc không gian mở tùy ý)
- Phòng nhân viên: 15-18 m² (chia nam, nữ có tủ đồ locker cá nhân)
- Kho chứa đồ: 18-21 m²
- Vệ sinh: 12-15 m² (cho 2 khu nam, nữ và 1 cho người khuyết tật)

Tổng diện tích các khu chức năng: **150-174 m²**

Ngoài ra, trong khuôn viên khu đất cần bố trí sân vườn cảnh quan, đường dạo, tiểu cảnh, kiến trúc nhỏ phù hợp với công trình chính.

4 CHỈ DẪN THIẾT KẾ

4.1 Mặt bằng:

- Sử dụng lựa chọn các hình hình học đơn giản để thiết kế như tròn, vuông, chữ nhật, đa giác đều... hoặc các hình tự do, các cấu trúc phỏng sinh học.
- Chú ý sự kết hợp giữa kiến trúc công trình và các hình thức nghệ thuật khác như điêu khắc, các biển chỉ dẫn, kiến trúc cảnh quan.
- Trong bản vẽ mặt bằng phải thể hiện các thiết bị nội thất như bàn, ghế, các thiết bị vệ sinh.

4.2 Chiều cao công trình:

- Công trình có chiều cao tầng, chiều cao thông thủy (tính từ mặt nền của bộ phận lên mặt dưới mái) của các không gian trong công trình như sau:
 - + Chiều cao thông thủy không gian trưng bày trong nhà không nhỏ hơn 3,6 m.
 - + Khu vực kho, vệ sinh cao 2,7 m.

4.3 Kỹ thuật công trình:

- Công trình sử dụng kết cấu thông thường như gạch, đá, thép, bê tông cốt thép hoặc các kết cấu không gian chịu lực (không nên dùng những vật liệu dễ cháy).

4.4 LƯU Ý

- Cần có giải pháp kiến trúc phù hợp, có khả năng kết nối với hiện trạng, giữ gìn được môi trường, cây xanh, hài hòa với cảnh quan của khu vực.
- Công trình cũ tại vị trí xây dựng hiện trạng giả định sẽ được phá bỏ để thay bằng các công trình của đồ án.
- **Phải thiết kế cho người khuyết tật tiếp cận công trình (ramp dốc, tay vịn, nhà vệ sinh...).**
- Không bộ phận nào của công trình được phép ra ngoài ranh giới khu đất xây dựng.
- Lưu ý sử dụng các hình thức quảng cáo, logo của thể loại công trình một cách tinh tế hài hòa với kiến trúc và cảnh quan chung.

5 YÊU CẦU CỦA ĐỒ ÁN:

5.1 Yêu cầu chung

- Sinh viên phải biết cách trình bày bản vẽ kiến trúc theo các tiêu chuẩn kỹ thuật được dạy ở môn diễn họa trình bày (hệ thống nét, trục định vị, ghi chú, đánh kích thước, gọi tên bản vẽ, kí hiệu vật liệu, thể hiện mặt đứng, phối cảnh... theo đúng tiêu chuẩn quy phạm). Đây là yêu cầu cơ bản, đầu tiên của đồ án kiến trúc 1.
- Toàn bộ khối lượng các hình vẽ quy định của đồ án được thể hiện trên một đến hai bản vẽ khổ A1.
- Quy định phương pháp thể hiện: **Thể hiện tay bằng màu như màu nước, marker, chì màu hoặc mực nho đen trắng.**
- Không được thể hiện bằng máy tính. Nếu vi phạm sẽ bị điểm 0.

5.2 Khối lượng bản vẽ:

Tên bản vẽ	Tỉ lệ
Sơ đồ và hình vẽ phân tích khu đất	Không quy định
Sơ đồ và hình vẽ phân tích ý tưởng thiết kế	Không quy định
Tổng mặt bằng	1/100-1/200
Mặt bằng (có thể hiện nội thất)	1/50
02 mặt cắt	1/50
02 mặt đứng	1/50 -1/100
Các phối cảnh	

Mô hình trình bày tốt trong thể hiện cuối kỳ được tính **tối đa 1 điểm**. **Mô hình tìm ý** tốt sử dụng trong bài chấm sơ khảo giữa kỳ được tính **tối đa 1 điểm**.

6 KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỒ ÁN:

Tổng thời gian thực hiện đồ án là 10 tuần, bao gồm 09 tuần làm việc và 1 tuần thể hiện chia 3 giai đoạn, báo cáo các giai đoạn vào tuần thứ 3, tuần thứ 7 (chấm sơ khảo) và tuần thứ 10 (chấm cuối kỳ). Thời gian bắt đầu từ tuần 20/05/2024. Kế hoạch cụ thể như sau:

Thời gian	Công việc	Nhiệm vụ thực hiện
Tuần 1	Ra đề bài, chia nhóm hướng dẫn	- Giảng viên ra đề bài, giảng chuyên đề về cách thu thập tài liệu hiện trạng và các tiêu chuẩn kỹ thuật, dự án tham khảo để tiến hành phân tích hiện trạng, phân tích nhiệm vụ thiết kế để làm cơ sở cho việc hình thành ý tưởng. - Phân tích nhiệm vụ thiết kế, lập sơ đồ công năng của công trình. Thu thập và phân tích tài liệu tham khảo cho thiết kế: - Các tiêu chuẩn kích thước cần thiết cho người và thiết bị

		của không gian trưng bày (chiều cao, khoảng cách, bàn ghế ngồi, quầy, khu vệ sinh...) Các yêu cầu cần thiết cho người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công trình. - Sưu tầm mỗi sinh viên 02 ví dụ tham khảo trở lên về công trình tương tự (không được giống nhau trong cùng 1 nhóm, nếu có chia nhóm).
Tuần 2	Thu thập tài liệu hiện trạng để phân tích khu đất	- Phân tích khu đất - Khảo sát hiện trạng, chụp ảnh khu đất, các công trình xây dựng lân cận. - Phân tích khu đất về các mặt: Tự nhiên (khí hậu, địa hình, cảnh quan, mặt nước, cây xanh...); – Xã hội (văn hóa-lịch sử, thương mại, sinh hoạt của cư dân...); - Kỹ thuật (vị trí, hình dạng, diện tích, giao thông, tầm nhìn...) để làm rõ ưu nhược điểm của khu đất và tìm cơ sở đề xuất ý tưởng. - Sinh viên nên làm mô hình khu đất để nghiên cứu hiện trạng và đề xuất phương án. Mỗi nhóm 01 mô hình. Tỷ lệ 1/100 - 1/200.
Tuần 3	Báo cáo lần 1	Sinh viên trình bày các nội dung phân tích khu đất làm thành sơ đồ, hình vẽ, mô hình để trình bày. Báo cáo định hướng, chiến lược ý tưởng dự án dựa trên hiện trạng và đề bài đã phân tích.
Tuần 4	Phân tích xây dựng ý tưởng	Sinh viên tìm ý, tổ chức không gian, hình khối, vận dụng phân tích hiện trạng, phân tích nhiệm vụ thiết kế để hình thành ý tưởng, cách phát triển ý tưởng. Đề xuất các ý tưởng và lựa chọn hướng phát triển - Mỗi sinh viên đề xuất tối thiểu 2 phương án (ở mức độ TMB và hình khối). Yêu cầu thể hiện trên bản vẽ và mô hình nghiên cứu đúng tỷ lệ. - Sinh viên phải nêu rõ được các ưu điểm của phương án, lí do bố trí công trình trên tổng mặt bằng, trên cơ sở so sánh với các đặc điểm hiện trạng của khu đất. - Mô hình tìm ý làm bằng bìa, giấy, hoặc xốp, gỗ, thạch cao, đất nặn... Mô hình chỉ là khối, các mảng đặc rỗng, không có chi tiết. Lựa chọn phương án tối ưu để phát triển.
Tuần 5 - 6	Hình thành & phát triển ý tưởng	Phát triển phương án chọn Các sinh viên trình bày, thảo luận với giáo viên hướng dẫn để phát triển phương án. Hình thành các bản vẽ Tổng mặt bằng, Mặt bằng, Phối cảnh. Nghiên cứu trên bản vẽ và mô hình để phát triển ý tưởng cho hoàn chỉnh
Tuần 7	Báo cáo lần 2: Sơ khảo	Thể hiện bài giữa kỳ lấy điểm sơ khảo - Sinh viên trình bày trên khổ giấy A1 + làm mô hình nghiên cứu. - Chấm sơ khảo vào buổi thông qua đồ án theo thời khóa

		biểu. Chấm điểm tại chỗ. Sau buổi chấm sẽ tổng hợp và nhận xét trước toàn lớp. Nội dung thể hiện: Khối lượng tối thiểu gồm các hình vẽ phân tích khu đất, phân tích ý tưởng, tổng mặt bằng, các mặt bằng, phối cảnh. Khuyến khích thể hiện thêm mặt đứng, mặt cắt...
Tuần 8	Nghiên cứu sâu, hoàn thiện đồ án	- Giảng viên giảng chuyên đề cho sinh viên các nguyên tắc tổng quát về lựa chọn giải pháp kỹ thuật và mỹ thuật trong công trình (về cầu thang, lưới cột, cấu tạo thường gặp, vật liệu, màu sắc...) để phục vụ việc hoàn thiện thiết kế. - Dựa trên các góp ý của buổi chấm sơ khảo, giáo viên hướng dẫn sẽ giải đáp thắc mắc, điều chỉnh phương án của sinh viên. - Tiếp tục triển khai sâu phương án của sinh viên.
Tuần 9	Hoàn thiện nghiên cứu	- Sinh viên phải dựng chì và bố cục được toàn bộ khối lượng của đồ án lên khổ giấy A1 theo đúng tỷ lệ để giáo viên phê duyệt trước khi thể hiện chính thức. - Giáo viên chỉnh sửa các mặt kỹ thuật (cấu tạo, kết cấu) và bố cục bản vẽ cho sinh viên.
Tuần 10	Thể hiện đồ án chính thức	- Sinh viên thực hiện đồ án trong cả tuần. - Khối lượng bản vẽ đầy đủ: phân tích hiện trạng, ý tưởng, TMB, MB, MC, MD, PC và các tiểu cảnh, nội thất. Nộp và báo cáo đồ án vào ngày thứ 6 của tuần thể hiện. Lịch cụ thể sẽ được thông báo trên website bộ môn: https://titskt-dhxd.com/ hoặc do GVHD thông báo

*****/ Chú ý:**

- Giáo viên đánh giá chi tiết tiến độ thực hiện của từng sinh viên theo mỗi buổi học vào phiếu thông qua đồ án để kết hợp điểm chấm giữa kỳ làm cơ sở đánh giá điểm quá trình.
- Các sinh viên không đảm bảo được khối lượng và tiến độ như yêu cầu sẽ bị dừng làm đồ án.
- Sinh viên phải làm bài và nộp bài đúng quy định.
- Sinh viên nộp muộn sẽ không được thu bài và sẽ không được chấm điểm.